



NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI
SỐ: 2641/MB-HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo năm 2025

1. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”).

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương): Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 03/GP-NHNN ngày 16/01/2026 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp, thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 14/09/1994. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 30/09/1994, thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84.24) 6266 1088

Fax: (84.24) 6266 1080

Địa chỉ thư điện tử: info@mbbank.com.vn

Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính hiện tại của Ngân hàng là thực hiện các giao dịch Ngân hàng, bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung cấp dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

Mã số thuế của Ngân hàng là: 0100283873.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
1	MB.BOND.2017.10Y.01	5.000	Giúp Ngân hàng đa dạng giá kênh huy động vốn của mình, hạn chế rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất do chênh lệch kỳ hạn giữa nguồn vốn huy động và việc sử dụng vốn, đồng thời hướng tới phục vụ khách hàng ngày càng hiệu quả hơn; bổ sung nguồn vốn cấp 2 và vốn tự có theo quy định của NHNN.	Thông báo của Hội đồng quản trị số 656.1/TB-MB-HĐQT ngày 11 tháng 07 năm 2017 về Quyết nghị của Hội đồng quản trị tại cuộc họp lần thứ 03. Trích sao số 29/TS-MB-HĐQT ngày 03/08/2022 của VB số 656.1/TB-MB-HĐQT ngày 11/07/2017.
2	MB.BOND.2017.10Y.08	200		
3	MB.2018.10Y.01	1.700	Giúp Ngân hàng đa dạng giá kênh huy động vốn của mình, hạn chế rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất do chênh lệch kỳ hạn giữa nguồn vốn huy động và việc sử dụng vốn, đồng thời hướng tới phục vụ khách hàng ngày càng hiệu quả hơn; bổ sung vốn tự có theo quy định của NHNN và tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng.	Thông báo của Hội đồng quản trị số 886.2/TB-MB-HĐQT ngày 13/08/2018 về Nội dung quyết nghị của Hội đồng quản trị.
4	MB.2018.10Y.02	1.400		
5	MB.2018.10Y.03	250		
6	MB.2018.10Y.04	450		
7	MB.2018.10Y.05	200		
8	MB.2018.7Y.01	400		
9	MB.2018.7Y.02	4.000		
10	MB.2019.10Y.01	600	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng và bổ sung vốn tự có theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Thông báo của Hội đồng quản trị số 723.2/TB-MB-HĐQT ngày 03 tháng 07 năm 2019 về Quyết nghị của Hội đồng quản trị. Trích sao số 37/TS-MB-HĐQT ngày 11/09/2019 của VB số 723.2/TB-MB-HĐQT ngày 03/07/2019. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
11	MB.2019.10Y.02	800		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
12	MBBH2128002	10.000	Bổ sung vốn cấp 2 dài hạn theo quy định của NHNN, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng cũng như tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2021 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Thông báo số 436/TB-MB-HĐQT ngày 23/06/2021 về Quyết nghị của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2021.
13	MBBL2128001	17.000		Trích sao số 20/TS-MB-HĐQT ngày 19/08/2021 của VB số 436/TB-MB-HĐQT ngày 23/06/2021. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
14	MBBL2128004	12.000		
15	MBBL2128005	24.500		
16	MBBL2128008	20.000		
17	MBBL2128009	22.000		
18	MBBL2128011	8.000		
19	MBBL2227006	36.000	Bổ sung vốn cấp II dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng và/hoặc đầu tư cũng như tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo, phù hợp với quy định pháp luật tổ chức tín dụng. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 02.1/NQ-MB-HĐQT ngày 09/03/2022 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2022.
20	MBBL2227007	5.000		CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
21	MBBL2227008	4.000		
22	MBBL2227015	5.000		
23	MBBL2229016	5.000		
24	MBBL2229020	10.000		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỔ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỔ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
25	MBBL2229021	200	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Sổ tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 38/NQ-MB-HĐQT ngày 27/12/2022 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2022-2023. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
26	MBBL2328008	50	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Sổ tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, cụ thể để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 26/NQ-MB-HĐQT ngày 21/07/2023 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2023. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
27	MBBL2330001	100		
28	MBBL2330002	200		
29	MBBL2330003	50		
30	MBBL2330004	500		
31	MBBL2330005	1.000		
32	MBBL2330006	500		
33	MBBL2330007	400		
34	MBBL2330009	200		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
35	MBBL2330010	100	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Nghị quyết số 58/NQ-MB-HĐQT ngày 21/12/2023 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành bổ sung trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2023-2024. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
36	MBBL2330011	199	Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB.	
37	MBBL2330012	150	Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 58/NQ-MB-HĐQT ngày 21/12/2023 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành bổ sung trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2023-2024 và Nghị quyết số 09/NQ-MB-HĐQT về việc bổ sung, cập nhật phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2023-2024. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
38	MBBL2431001	150		
39	MBBL2431002	100		
40	MBBL2434003	800		
41	MBBL2432004	200		
42	MBBL2431005	1.000		
43	MBBL2431006	100		
44	MBBL2431007	100		
45	MBBL2434008	200		
46	MBBL2431009	400		
47	MBBL2431010	301		
48	MBBL2431011	200		
49	MBBL2431013	1.000		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
50	MBBL2431023	500	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB và/hoặc phục vụ các hoạt động, kinh doanh khác của MB phù hợp với quy định của pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 38/NQ-MB-HĐQT ngày 02/10/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành bổ sung Trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024 – 2025. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
51	MBBL2431024	1.000		
52	MBBL2432022	10.000		
53	MBBL2432025	3.000		
54	MBBL2432026	500		
55	MBBL2432027	7.000		
56	MBBL2427015	20.000	Phục vụ nhu cầu cấp tín dụng, đầu tư của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2024 và các năm tiếp theo. Kế hoạch sử dụng: Phục vụ nhu cầu cấp tín dụng, đầu tư của MB trong năm 2024 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó.	Nghị quyết số 25/NQ-MB-HĐQT ngày 30/05/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội thông qua phương án phát hành Trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024.
57	MBBL2427016	20.000		
58	MBBL2427017	20.000		
59	MBBL2426012	20.000		
60	MBBL2426014	20.000		
61	MBBL2426018	20.000		
62	MBBL2426019	20.000		
63	MBBL2427020	20.000		
64	MBBL2427021	20.000		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
65	MBB12501	1.000	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Nghị quyết số 38/NQ-MB-HĐQT ngày 02/10/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành bổ sung Trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024 – 2025. CV số 12599/MB-HS ngày 23 tháng 09 năm 2025 v/v Làm rõ nội dung tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
66	MBB12503	2.000	Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB và/hoặc phục vụ các hoạt động, kinh doanh khác của MB	
67	MBB12504	500	phù hợp với quy định của pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo thực tế sử dụng tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không	
68	MBB12505	4.000	quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu trong trường hợp tạm thời	
69	MBB12506	500	nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	
70	MBB12507	20.000	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 26/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 1 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
71	MBB12508	50.000	Phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo, phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng: Phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của MB trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) sẽ được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 28/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2025.
72	MBB12509	2.000	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 26/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 1 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
73	MBB12510	20.000	Phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo, phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng: Phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của MB trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) sẽ được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 28/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2025.
74	MBB12511	50.000		
75	MBB12512	5.000	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 26/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 1 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
76	MBB12513	500		
77	MBB12514	10.000		
78	MBB12515	2.500		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
79	MBB12516	2.500	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 27/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 2 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
80	MBB12517	10.000		
81	MBB12518	1.000		
82	MBB12519	2.800		
83	MBB12520	20.000	Phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo, phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng: Phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của MB trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) sẽ được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 28/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỔ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỔ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
84	MBB12521	2.000	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Nghị quyết số 27/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 2 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
85	MBB12522	2.000		
86	MBB12523	700	Kế hoạch sử dụng: Sổ tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng sổ tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác	
87	MBB12524	30.000	Phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo, phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng: Phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của MB trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng sổ tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) sẽ được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 28/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2025 .
88	MBB12525	30.000		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
89	MBB12526	7.450	Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu trong trường hợp tạm thời nhàn rỗi (nếu có) được gửi tại tài khoản của MB tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại (các) Tổ chức tín dụng khác.	Nghị quyết số 27/NQ-MB-HĐQT ngày 22/05/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 2 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
90	MBB12527	500		
91	MBB12528	6.000		
92	MBB12529	1.000		
93	MBB12530	5.000		
94	MBB12531	4.300		
95	MBB12532	1.500		
96	MBB12533	5.000		

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ

Kỳ báo cáo: Năm 2025

Tổng hợp về thực tế sử dụng của từng mã trái phiếu (theo mệnh giá phát hành) đối với các trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo năm 2025 được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
I.	Tăng vốn cấp 2		13.685.000.000.000	9.975.000.000.000	23.660.000.000.000
1	Hoạt động cho vay		13.685.000.000.000	9.975.000.000.000	23.660.000.000.000
		MB.BOND.2017.10Y.01	500.000.000.000	-	500.000.000.000
		MB.BOND.2017.10Y.08	20.000.000.000	-	20.000.000.000
		MB.2018.10Y.01	170.000.000.000	-	170.000.000.000
		MB.2018.10Y.02	140.000.000.000	-	140.000.000.000
		MB.2018.10Y.03	25.000.000.000	-	25.000.000.000
		MB.2018.10Y.04	45.000.000.000	-	45.000.000.000
		MB.2018.10Y.05	20.000.000.000	-	20.000.000.000
		MB.2018.7Y.01 (*)	40.000.000.000	-	40.000.000.000
		MB.2018.7Y.02 (*)	400.000.000.000	-	400.000.000.000
		MB.2019.10Y.01	60.000.000.000	-	60.000.000.000
		MB.2019.10Y.02	80.000.000.000	-	80.000.000.000
		MBBH2128002	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2128001	170.000.000.000	-	170.000.000.000
		MBBL2128004	120.000.000.000	-	120.000.000.000
		MBBL2128005	245.000.000.000	-	245.000.000.000
		MBBL2128008	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2128009	220.000.000.000	-	220.000.000.000
		MBBL2128011	80.000.000.000	-	80.000.000.000

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIỀN ĐỘ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ (TIẾP)

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
		MBBL2227006 (**)	360.000.000.000	-	360.000.000.000
		MBBL2227007 (**)	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2227008 (**)	40.000.000.000	-	40.000.000.000
		MBBL2227015 (**)	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2229016 (**)	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2229020 (**)	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2229021	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2328008	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2330001	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2330002	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2330003	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2330004 (*)	500.000.000.000	-	500.000.000.000
		MBBL2330005 (*)	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		MBBL2330006 (*)	500.000.000.000	-	500.000.000.000
		MBBL2330007 (*)	400.000.000.000	-	400.000.000.000
		MBBL2330009 (*)	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2330010 (*)	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2330011 (*)	199.000.000.000	-	199.000.000.000
		MBBL2330012 (*)	150.000.000.000	-	150.000.000.000
		MBBL2431001	150.000.000.000	-	150.000.000.000
		MBBL2431002	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2434003	800.000.000.000	-	800.000.000.000
		MBBL2432004	200.000.000.000	-	200.000.000.000

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ (TIẾP)

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
		MBBL2431005	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		MBBL2431006	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2431007	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2434008	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2431009	400.000.000.000	-	400.000.000.000
		MBBL2431010	301.000.000.000	-	301.000.000.000
		MBBL2431011	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		MBBL2431013	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		MBBL2431023	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2431024	100.000.000.000	-	100.000.000.000
		MBBL2432022	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		MBBL2432025	300.000.000.000	-	300.000.000.000
		MBBL2432026	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		MBBL2432027	700.000.000.000	-	700.000.000.000
		MBB12501	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12503	-	200.000.000.000	200.000.000.000
		MBB12504	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12505	-	400.000.000.000	400.000.000.000
		MBB12506	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12507	-	2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
		MBB12509	-	200.000.000.000	200.000.000.000
		MBB12512	-	500.000.000.000	500.000.000.000

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ (TIẾP)

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
		MBB12513	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12514	-	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
		MBB12515	-	250.000.000.000	250.000.000.000
		MBB12516	-	250.000.000.000	250.000.000.000
		MBB12517	-	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
		MBB12518	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12519	-	280.000.000.000	280.000.000.000
		MBB12521	-	200.000.000.000	200.000.000.000
		MBB12522	-	200.000.000.000	200.000.000.000
		MBB12523	-	70.000.000.000	70.000.000.000
		MBB12526	-	745.000.000.000	745.000.000.000
		MBB12527	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12528	-	600.000.000.000	600.000.000.000
		MBB12529	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12530	-	500.000.000.000	500.000.000.000
		MBB12531	-	430.000.000.000	430.000.000.000
		MBB12532	-	150.000.000.000	150.000.000.000
		MBB12533	-	500.000.000.000	500.000.000.000
2	Hoạt động đầu tư		-	-	-
3	Hoạt động kinh doanh khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		-	-	-

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIỀN ĐÓ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ (TIẾP)

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		18.000.000.000.000	20.000.000.000.000	38.000.000.000.000
1	Hoạt động cho vay		18.000.000.000.000	20.000.000.000.000	38.000.000.000.000
		MBBL2426012 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2426014 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2427015 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2427016 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2427017 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2426018 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2426019 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2427020 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBBL2427021 (*)	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		MBB12508	-	5.000.000.000.000	5.000.000.000.000
		MBB12510	-	2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
		MBB12511	-	5.000.000.000.000	5.000.000.000.000
		MBB12520	-	2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
		MBB12524	-	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
		MBB12525	-	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
Tổng (I+II)			31.685.000.000.000	29.975.000.000.000	61.660.000.000.000

(*) Các mã này có dư nợ tại ngày 31/12/2025 là 0 đồng.

(**) Ngày 23/09/2025, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội đã ban hành Công văn số 12599/MB-HS gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các nhà đầu tư sở hữu trái phiếu để làm rõ nội dung công bố thông tin về mục đích phát hành đối với một số mã trái phiếu¹ là: Bổ sung vốn cấp II dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng và/hoặc đầu tư cũng như tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo, phù hợp với quy định pháp luật tổ chức tín dụng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

Tổng giá trị theo mệnh giá của các mã còn dư nợ tại ngày 31/12/2025 là 40.171.000.000.000 đồng.

Việc sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ trong giai đoạn từ ngày 01/07/2025 đến ngày 31/12/2025 được tính theo lần giải ngân đầu tiên từ nguồn tiền phát hành trái phiếu.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của báo cáo nêu trên./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2026

Giám đốc Trung tâm Kinh doanh
Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ

Phạm Trí Hiếu

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Giám đốc
Trung tâm Tài chính

Ngô Trường Giang

Trưởng phòng
Hỗ trợ Treasury và Đầu tư

Đỗ Thị Hải Yến

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Minh Châu



NO: /MB-HS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Hanoi, March _12_, 2026

REPORT

Status of the use of funds raised from bond issuance

1. INFORMATION OF ISSUING BONDS

Bank's Name: Military Commercial Joint Stock Bank (hereinafter referred to as the "Bank")

Enterprise Registration Certificate (or an equivalent license): The Bank was established under Operation License No. 03/GP-NHNN dated 16 January 2026, issued by the Governor of the State Bank of Vietnam ("SBV"), replacing Establishment and Operation License No. 100/GP-NHNN dated 16 October 2018 and the relevant amendments and supplements thereto. The Bank's operating term is 99 years from 14 September 1994. The Bank is currently operating under Enterprise Registration Certificate No. 0100283873 issued by the Hanoi Department of Planning and Investment on 30 September 1994, as amended for the 54th time on 16 May 2024.

The Bank's headquarter is located at 18 Le Van Luong Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City.

Telephone: (84.24) 6266 1088

Fax: (84.24) 6266 1080

Email: info@mbbank.com.vn

Type of enterprise: Commercial joint stock bank.

The Bank's current principal business activities are to conduct banking operations, including mobilizing and accepting short-term, medium-term and long-term deposits from organizations and individuals; extending short-term, medium-term and long-term loans to organizations and individuals based on the nature of the financing and the Bank's funding capacity; conducting foreign exchange transactions, providing international trade finance services, and dealing in bonds and other valuable papers; and providing payment services and other banking services as permitted by the State Bank of Vietnam.

The Bank's tax code is 0100283873.

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE

Pursuant to the approved bond issuance plan as follows:

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
1	MB.BOND.2017.10Y.01	5,000	To enable the Bank to diversify its funding channels, mitigate liquidity risk and interest rate risk arising from the maturity mismatch between funding sources and the use of funds, and enhance customer service efficiency; and to supplement Tier 2 capital and regulatory capital as required by the State Bank of Vietnam.	Notification of the Board of Directors No. 656.1/TB-MB-HDQT dated 11 July 2017 on the Resolution of the Board of Directors at the 3rd meeting. Extract No. 29/TS-MB-HDQT dated 03 August 2022 from Document No. 656.1/TB-MB-HDQT dated 11 July 2017.
2	MB.BOND.2017.10Y.08	200		
3	MB.2018.10Y.01	1,700	To enable the Bank to diversify its funding channels, mitigate liquidity risk and interest rate risk arising from the maturity mismatch between funding sources and the use of funds, enhance customer service efficiency, supplement regulatory capital as required by the State Bank of Vietnam, and increase the Bank's operating capital scale.	Notification of the Board of Directors No. 886.2/TB-MB-HDQT dated 13 August 2018 on the Resolutions of the Board of Directors.
4	MB.2018.10Y.02	1,400		
5	MB.2018.10Y.03	250		
6	MB.2018.10Y.04	450		
7	MB.2018.10Y.05	200		
8	MB.2018.7Y.01	400		
9	MB.2018.7Y.02	4,000		
10	MB.2019.10Y.01	600	To increase the Bank's operating capital and supplement its own capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institution(s).	Notification of the Board of Directors No. 723.2/TB-MB-HDQT dated 03 July 2019 on the Resolution of the Board of Directors. Extract No. 37/TS-MB-HDQT dated 11 September 2019 from Document No. 723.2/TB-MB-HDQT dated 03 July 2019. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the Clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
11	MB.2019.10Y.02	800		

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
12	MBBH2128002	10,000	To supplement long-term Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam, to support the Bank's lending activities, and to increase its operating capital in order to meet its business growth targets for 2021 and subsequent years. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Notification No. 436/TB-MB-HDQT dated 23 June 2021 on the Resolution of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital in 2021. Extract No. 20/TS-MB-HDQT dated 19 August 2021 from Document No. 436/TB-MB-HDQT dated 23 June 2021. Official Letter No. 12599/MB-HS regarding Clarification of the content in the Information Disclosure Statement prior to the bond offering on 23 September 2025.
13	MBBL2128001	17,000		
14	MBBL2128004	12,000		
15	MBBL2128005	24,500		
16	MBBL2128008	20,000		
17	MBBL2128009	22,000		
18	MBBL2128011	8,000	To supplement long-term Tier II capital in compliance with the regulations of the State Bank of Vietnam, to support lending and/or investment needs, and to raise the Bank's operating capital in order to meet business growth targets for 2022 and subsequent years, in compliance with regulations on credit institutions. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 02.1/NQ-MB-HDQT dated 09 March 2022 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital in 2022. Official Letter No. 12599/MB-HS regarding Clarification of the content in the Information Disclosure Statement prior to the bond offering on 23 September 2025.
19	MBBL2227006	36,000		
20	MBBL2227007	5,000		
21	MBBL2227008	4,000		
22	MBBL2227015	5,000		
23	MBBL2229016	5,000		
24	MBBL2229020	10,000	To supplement long-term Tier II capital in compliance with the regulations of the State Bank of Vietnam, to support lending and/or investment needs, and to raise the Bank's operating capital in order to meet business growth targets for 2022 and subsequent years, in compliance with regulations on credit institutions. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 02.1/NQ-MB-HDQT dated 09 March 2022 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital in 2022. Official Letter No. 12599/MB-HS regarding Clarification of the content in the Information Disclosure Statement prior to the bond offering on 23 September 2025.

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
25	MBBL2229021	200	To increase Tier 2 capital in compliance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to customers with borrowing needs at MB. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 38/NQ-MB-HDQT dated 27 December 2022 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital for 2022–2023. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
26	MBBL2328008	50	To increase Tier 2 capital in compliance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to customers with borrowing needs at MB. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 26/NQ-MB-HDQT dated 21 July 2023 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital in 2023. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the Clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
27	MBBL2330001	100		
28	MBBL2330002	200		
29	MBBL2330003	50		
30	MBBL2330004	500		
31	MBBL2330005	1,000		
32	MBBL2330006	500		
33	MBBL2330007	400		
34	MBBL2330009	200		

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
35	MBBL2330010	100	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers with borrowing needs at MB. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 58/NQ-MB-HDQT dated 21 December 2023 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the additional issuance of bonds to increase Tier 2 capital for 2023–2024. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the Clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
36	MBBL2330011	199		
37	MBBL2330012	150		
38	MBBL2431001	150		Resolution No. 58/NQ-MB-HDQT dated 21 December 2023 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the additional issuance of bonds to increase Tier 2 capital for 2023–2024 and Resolution No. 09/NQ-MB-HDQT on supplementing and updating the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital for 2023–2024. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the Clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
39	MBBL2431002	100		
40	MBBL2434003	800		
41	MBBL2432004	200		
42	MBBL2431005	1,000		
43	MBBL2431006	100		
44	MBBL2431007	100		
45	MBBL2434008	200		
46	MBBL2431009	400		
47	MBBL2431010	301		
48	MBBL2431011	200		
49	MBBL2431013	1,000		

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
50	MBBL2431023	500	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance will be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers with borrowing needs at MB and/or to serve other business activities of MB in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	According to Resolution No. 38/NQ-MB-HDQT dated 02 October 2024 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the additional issuance of Tier 2 capital bonds through private placement for 2024–2025. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the Clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
51	MBBL2431024	1,000		
52	MBBL2432022	10,000		
53	MBBL2432025	3,000		
54	MBBL2432026	500		
55	MBBL2432027	7,000		
56	MBBL2427015	20,000	To meet the Bank's lending and investment needs in order to achieve its business growth targets for 2024 and subsequent years. Utilization plan: To serve MB's lending and investment needs in 2024 and subsequent years. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall depend on the actual utilization of such proceeds at the relevant time.	Resolution No. 25/NQ-MB-HDQT dated 30 May 2024 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds in 2024 through a private placement.
57	MBBL2427016	20,000		
58	MBBL2427017	20,000		
59	MBBL2426012	20,000		
60	MBBL2426014	20,000		
61	MBBL2426018	20,000		
62	MBBL2426019	20,000		
63	MBBL2427020	20,000		
64	MBBL2427021	20,000		

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
65	MBB12501	1,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers with borrowing needs at MB and/or to serve other business activities of MB in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 38/NQ-MB-HDQT dated 02 October 2024 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for issuing bonds to increase Tier 2 capital for the years 2024–2025 through a private placement. Official Letter No. 12599/MB-HS dated 23 September 2025 regarding the clarification of the contents of the Information Memorandum issued prior to the bond offering.
66	MBB12503	2,000		
67	MBB12504	500		
68	MBB12505	4,000		
69	MBB12506	500		
70	MBB12507	20,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance will be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 26/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the first issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
71	MBB12508	50,000	To issue bonds to meet the Bank's lending needs for individual and/or corporate customers in order to achieve its business growth targets for 2025 and subsequent years, in compliance with the Law on Credit Institutions. Utilization plan: To serve MB's lending needs for individual and/or corporate customers in 2025 and subsequent years. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, shall be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 28/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the issuance of bonds through a private placement.
72	MBB12509	2,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers with borrowing needs at MB and/or to serve other business activities of MB in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 26/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the first issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.

2.

PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
73	MBB12510	20,000	To issue bonds to meet the Bank's lending needs for individual and/or corporate customers in order to achieve its business growth targets for 2025 and subsequent years, in compliance with the Law on Credit Institutions. Utilization plan: To serve MB's lending needs for individual and/or corporate customers in 2025 and subsequent years. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, shall be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 28/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the issuance of bonds through a private placement.
74	MBB12511	50,000		
75	MBB12512	5,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The Proceeds from the Bond Issuance s be used by MB to increase Tier 2 capital, to provide loans to customers with borrowing needs at MB and/or to serve other business activities of MB in accordance with applicable laws The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 26/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the first issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.
76	MBB12513	500		
77	MBB12514	10,000		
78	MBB12515	2,500		

PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
79	MBB12516	2,500	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to individual and/or corporate customers of MB in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 27/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the second issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.
80	MBB12517	10,000		
81	MBB12518	1,000		
82	MBB12519	2,800		
83	MBB12520	20,000	To issue bonds to meet the Bank's lending needs for individual and/or corporate customers in order to achieve its business growth targets for 2025 and subsequent years, in compliance with the Law on Credit Institutions. Utilization plan: To serve MB's lending needs for individual and/or corporate customers in 2025 and subsequent years. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, shall be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 28/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the issuance of bonds through a private placement year 2025.

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
84	MBB12521	2,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Utilization plan: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to individual and/or corporate customers of MB in accordance with applicable laws. The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the offering results. Any proceeds from the bond issuance that are temporarily idle, if any, are planned to be deposited in MB's account with the State Bank of Vietnam and/or other credit institutions.	Resolution No. 27/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the second issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.
85	MBB12522	2,000		
86	MBB12523	700		
87	MBB12524	30,000	The bonds are issued to fund the Bank's lending activities for individual and/or corporate customers in order to achieve its business growth targets for 2025 and subsequent years, in compliance with the Law on Credit Institutions. Use of proceeds: The proceeds from the bond issuance shall be used to fund MB's lending activities for individual and/or corporate customers in 2025 and subsequent years. The timing of disbursement of the proceeds from the bond issuance shall depend on the actual utilization needs at the relevant time, but in any event shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the results of the offering. Any temporarily idle proceeds from the bond issuance, if any, shall be deposited in MB's account at the State Bank of Vietnam and/or at other credit institutions.	Resolution No. 28/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the issuance of bonds through a private placement.
88	MBB12525	30,000		

2. PURPOSE OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE (CONT'D)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilisation	Approval document
89	MBB12526	7,450	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam. Use of proceeds: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to individual and/or corporate customers of MB in compliance with applicable laws. The timing of disbursement of the proceeds from the bond issuance shall depend on the actual utilization needs at the relevant time, but in any event shall not exceed 180 (one hundred and eighty) days from the date of disclosure of the results of the offering. Any temporarily idle proceeds from the bond issuance, if any, shall be deposited in MB's account at the State Bank of Vietnam and/or at other credit institutions.	Resolution No. 27/NQ-MB-HDQT dated 22 May 2025 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the second issuance of Tier 2 capital bonds through a private placement.
90	MBB12527	500		
91	MBB12528	6,000		
92	MBB12529	1,000		
93	MBB12530	5,000		
94	MBB12531	4,300		
95	MBB12532	1,500		
96	MBB12533	5,000		

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS

Reporting period: 2025

A summary of the actual utilization of proceeds for each privately placed bond code (by par value) for the reporting period of 2025 is presented in the table below:

No	Purpose of Bond Proceeds Utilisation	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2024	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2025 to 31 December 2025)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025
I.	Tier 2 Capital Increase		13,685,000,000,000	9,975,000,000,000	23,660,000,000,000
1	Lending Activities		13,685,000,000,000	9,975,000,000,000	23,660,000,000,000
		MB.BOND.2017.10Y.01	500,000,000,000	-	500,000,000,000
		MB.BOND.2017.10Y.08	20,000,000,000	-	20,000,000,000
		MB.2018.10Y.01	170,000,000,000	-	170,000,000,000
		MB.2018.10Y.02	140,000,000,000	-	140,000,000,000
		MB.2018.10Y.03	25,000,000,000	-	25,000,000,000
		MB.2018.10Y.04	45,000,000,000	-	45,000,000,000
		MB.2018.10Y.05	20,000,000,000	-	20,000,000,000
		MB.2018.7Y.01 (*)	40,000,000,000	-	40,000,000,000
		MB.2018.7Y.02 (*)	400,000,000,000	-	400,000,000,000
		MB.2019.10Y.01	60,000,000,000	-	60,000,000,000
		MB.2019.10Y.02	80,000,000,000	-	80,000,000,000
		MBBH2128002	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2128001	170,000,000,000	-	170,000,000,000
		MBBL2128004	120,000,000,000	-	120,000,000,000
		MBBL2128005	245,000,000,000	-	245,000,000,000
		MBBL2128008	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2128009	220,000,000,000	-	220,000,000,000
		MBBL2128011	80,000,000,000	-	80,000,000,000

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS (CONT'D)

No	Purpose of Bond Proceeds Utilisation	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2024	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2025 to 31 December 2025)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025
		MBBL2227006 (**)	360,000,000,000	-	360,000,000,000
		MBBL2227007 (**)	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2227008 (**)	40,000,000,000	-	40,000,000,000
		MBBL2227015 (**)	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2229016 (**)	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2229020 (**)	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2229021	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2328008	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2330001	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2330002	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2330003	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2330004 (*)	500,000,000,000	-	500,000,000,000
		MBBL2330005 (*)	1,000,000,000,000	-	1,000,000,000,000
		MBBL2330006 (*)	500,000,000,000	-	500,000,000,000
		MBBL2330007 (*)	400,000,000,000	-	400,000,000,000
		MBBL2330009 (*)	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2330010 (*)	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2330011 (*)	199,000,000,000	-	199,000,000,000
		MBBL2330012 (*)	150,000,000,000	-	150,000,000,000
		MBBL2431001	150,000,000,000	-	150,000,000,000
		MBBL2431002	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2434003	800,000,000,000	-	800,000,000,000
		MBBL2432004	200,000,000,000	-	200,000,000,000

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS (CONT'D)

No	Purpose of Bond Proceeds Utilisation	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2024	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2025 to 31 December 2025)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025
		MBBL2431005	1,000,000,000,000	-	1,000,000,000,000
		MBBL2431006	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2431007	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2434008	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2431009	400,000,000,000	-	400,000,000,000
		MBBL2431010	301,000,000,000	-	301,000,000,000
		MBBL2431011	200,000,000,000	-	200,000,000,000
		MBBL2431013	1,000,000,000,000	-	1,000,000,000,000
		MBBL2431023	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2431024	100,000,000,000	-	100,000,000,000
		MBBL2432022	1,000,000,000,000	-	1,000,000,000,000
		MBBL2432025	300,000,000,000	-	300,000,000,000
		MBBL2432026	50,000,000,000	-	50,000,000,000
		MBBL2432027	700,000,000,000	-	700,000,000,000
		MBB12501	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12503	-	200,000,000,000	200,000,000,000
		MBB12504	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12505	-	400,000,000,000	400,000,000,000
		MBB12506	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12507	-	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000
		MBB12509	-	200,000,000,000	200,000,000,000
		MBB12512	-	500,000,000,000	500,000,000,000

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS (CONT'D)

No	Purpose of Bond Proceeds Utilisation	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2024	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2025 to 31 December 2025)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025
		MBB12513	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12514	-	1,000,000,000,000	1,000,000,000,000
		MBB12515	-	250,000,000,000	250,000,000,000
		MBB12516	-	250,000,000,000	250,000,000,000
		MBB12517	-	1,000,000,000,000	1,000,000,000,000
		MBB12518	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12519	-	280,000,000,000	280,000,000,000
		MBB12521	-	200,000,000,000	200,000,000,000
		MBB12522	-	200,000,000,000	200,000,000,000
		MBB12523	-	70,000,000,000	70,000,000,000
		MBB12526	-	745,000,000,000	745,000,000,000
		MBB12527	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12528	-	600,000,000,000	600,000,000,000
		MBB12529	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12530	-	500,000,000,000	500,000,000,000
		MBB12531	-	430,000,000,000	430,000,000,000
		MBB12532	-	150,000,000,000	150,000,000,000
		MBB12533	-	500,000,000,000	500,000,000,000
2	Investment Activities				
3	Other Business Activities as per Credit Institution Regulations				

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS (CONT'D)

No	Purpose of Bond Proceeds Utilisation	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2024	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2025 to 31 December 2025)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025
II,	Other Purposes as per Credit Institution Regulations		18,000,000,000,000	20,000,000,000,000	38,000,000,000,000
1	Lending Activities		18,000,000,000,000	20,000,000,000,000	38,000,000,000,000
		MBBL2426012 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2426014 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2427015 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2427016 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2427017 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2426018 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2426019 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2427020 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBBL2427021 (*)	2,000,000,000,000	-	2,000,000,000,000
		MBB12508	-	5,000,000,000,000	5,000,000,000,000
		MBB12510	-	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000
		MBB12511	-	5,000,000,000,000	5,000,000,000,000
		MBB12520	-	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000
		MBB12524	-	3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
		MBB12525	-	3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
Total (I+II)			31,685,000,000,000	29,975,000,000,000	61,660,000,000,000

(*) The outstanding balance of these bond codes as of 31/12/2025 is VND 0.

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS (CONT'D)

(**) On 23 September 2025, Military Commercial Joint Stock Bank issued Official Letter No. 12599/MB-HS to the Hanoi Stock Exchange and investors to clarify the disclosed information regarding the issuance purpose of certain bond codes: to supplement long-term Tier II capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam, to meet the Bank's lending and/or investment needs, and to increase its operating capital in order to achieve its business growth targets for 2022 and subsequent years, in compliance with the laws and regulations applicable to credit institutions.

The total par value of the outstanding bond codes as of 31 December 2025 was VND 40,171,000,000,000.

We hereby undertake full legal responsibility for the contents, accuracy and completeness of the above report.

Ha Noi, 12 March 2026

APPROVER

**Head of
Bond Trading and Issuance Department**

**Director of
Finance Center**

**Head of
Treasury Supports and Investment Department**

Signed

Signed

Signed

Pham Hong Quan

Ngo Truong Giang

Do Thi Hai Yen

AUTHORIZED REPRESENTATIVE FOR INFORMATION DISCLOSURE

DEPUTY CHIEF EXECUTIVE OFFICER

Signed

Nguyen Minh Chau